

Số 250/QĐ-ĐHNB

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc thu học phí đối với sinh viên năm học 2017-2018**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOÀ BÌNH**

Căn cứ Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 28/2/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Hoà Bình;

Căn cứ Quyết định số 4282/QĐ-UBND ngày 26/8/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Hoà Bình, khóa 3 nhiệm kỳ 2015-2020;

Căn cứ Quyết định số 70/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành điều lệ trường đại học;

Theo đề nghị của Trường Phòng Đào tạo và Trường phòng Kế hoạch tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Mức thu học phí áp dụng cho năm học 2017-2018 như sau:

**1. Trình độ thạc sỹ**

1.1. Đối với chuyên ngành Công nghệ thông tin, Quan hệ công chúng: 42.000.000 đồng/khóa học (thời gian khóa học từ 1,5 đến 2 năm)

1.2. Đối với chuyên ngành Quản lý kinh tế, Tài chính ngân hàng: 45.000.000 đồng/khóa (thời gian khóa học từ 1,5 đến 2 năm)

**2. Trình độ đại học, cao đẳng**

2.1. Đối với sinh viên khóa cũ (513, 514, 515, 516):

2.1.1. Học phần thuộc kiến thức giáo dục đại cương: **275.000 đồng/tín chỉ**

2.1.2. Học phần thuộc kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành:

+ **330.000 đồng/tín chỉ** đối với các ngành Công nghệ thông tin, Công nghệ đa phương tiện, Kỹ thuật điện tử, truyền thông, Quản trị kinh doanh, Tài chính ngân hàng, Kế toán, Công tác xã hội, Luật kinh tế

+ **350.000 đồng/tín chỉ** đối với các ngành Kiến trúc, Kỹ thuật công trình xây dựng, Thiết kế đồ họa, Thiết kế nội thất, Thiết kế thời trang, Quan hệ công chúng, Công nghệ truyền thông

2.2. Đối với sinh viên khóa 10 (517+317)

2.2.1. Học phí thu theo kỳ:

+ **1.200.000 đồng/tháng** đối với các ngành Công nghệ thông tin, Công nghệ đa phương tiện, Kỹ thuật điện tử, truyền thông, Quản trị kinh doanh, Tài chính ngân hàng, Kế toán, Công tác xã hội, Luật kinh tế, Quan hệ công chúng, Công nghệ truyền thông.

+ **1.350.000 đồng/tháng** đối với các ngành Kiến trúc, Kỹ thuật công trình xây dựng, Thiết kế đồ họa, Thiết kế nội thất, Thiết kế thời trang.

2.2.2. Học phí thu theo tín chỉ

2.2.2.1. Học phần thuộc kiến thức giáo dục đại cương: **300.000 đồng/tín chỉ**

2.2.2.2. Học phần thuộc kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành:

+ **350.000 đồng/tín chỉ** đối với các ngành Công nghệ thông tin, Công nghệ đa phương tiện, Kỹ thuật điện tử, truyền thông, Quản trị kinh doanh, Tài chính ngân hàng, Kế toán, Công tác xã hội, Luật kinh tế, Quan hệ công chúng, Công nghệ truyền thông.

+ **380.000 đồng/tín chỉ** đối với các ngành Kiến trúc, Kỹ thuật công trình xây dựng, Thiết kế đồ họa, Thiết kế nội thất, Thiết kế thời trang.

**Điều 2:** Việc thu học phí đối với học viên, sinh viên năm học 2017-2018 được quy định:

+ Đối với sinh viên các khóa 513, 514, 515, 516 học phí được thu theo tín chỉ .

+ Đối với sinh viên khóa 10 (517+317), học kỳ 1 thu theo học kỳ, từ học kỳ 2 thu theo tín chỉ.

+ Đối với học viên cao học thu học phí theo học kỳ

**Điều 3:** Sinh viên khóa 10 (517+317) diện chính sách được Trường hỗ trợ 6 tháng ở Ký túc xá (215.000 đồng/tháng)

**Điều 4:** Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Những Quyết định khác trái với Quyết định này đều vô hiệu lực.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Lưu VT, ĐT

HIỆU TRƯỞNG   
  
GS. TSKH. Đặng Ứng Vận

